

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Mai Thị Hoài

*Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Mạnh Khôi – Thư ký Tòa án

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên họp:*** Bà Lương Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 247/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 247/2023/QĐPH-ST ngày 26 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn S, sinh năm 1946; địa chỉ: phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn S: Ông Phạm Ngọc Á, sinh năm 1983; địa chỉ: phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh- Là người đại diện theo uỷ quyền (Giấy uỷ quyền ngày 27/4/2023).

Ông Á có đơn xin vắng mặt.

Người bị yêu cầu: Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1946; địa chỉ: 115/23/2/13 Khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu trình bày:

Ông Nguyễn S và bà Đoàn Thị T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 08D, quyển số 03/87 do Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/12/1987.

Trong thời gian chung sống, ông Siêu và bà Thiên không có con chung. Bà Thiên cũng không có con riêng.

Bà Đoàn Thị T có cha là Đoàn Văn Hiên, sinh năm 1918, mất năm 1987; mẹ là bà Lê Thị Ngan, sinh năm 1921, mất năm 2000.

Từ năm 2018 đến nay, bà Đoàn Thị T đã bị mất trí, ăn uống qua đường ống, những việc vệ sinh cá nhân hoàn toàn không tự chủ, kiểm soát được hành vi của mình và nhiều bệnh của tuổi già. Bản thân ông Nguyễn S cũng đang bị rất nhiều bệnh tuổi già cần chữa trị, không thể chăm sóc nên phải thuê người về chăm sóc bà Thiên. Hoàn cảnh gia đình neo đơn, không con cái, bệnh của tuổi già lại chi phí thuốc thang và nhiều khoản khác nên ông Nguyễn S yêu cầu Toà án tuyên bố bà Đoàn Thị T mất năng lực hành vi dân sự để ông làm thủ tục bán nhà, lấy tiền lo chi phí cho bà Thiên.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trình tự và thủ tục đúng quy định pháp luật.

Về yêu cầu của ông Nguyễn S là có cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 12 nhận định:

[1] Bà Đoàn Thị T là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, hiện đang cư trú tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét yêu cầu của ông Nguyễn S về việc yêu cầu tuyên bố bà Đoàn Thị T mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 09/6/2023, Tòa án nhân dân Quận 12 ra Quyết định trưng cầu giám định số 18/2023/QĐ-TCGD trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giám định năng lực hành vi dân sự của bà Đoàn Thị T. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 4135/KLGĐ ngày 12/6/2023 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thì: *“Đương sự bệnh sa sút tâm thần trong bệnh Alzheimer (F00.1 - ICD10). Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự”*.

Tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.”*

Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn S về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đoàn Thị T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn S có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án (theo “Đơn xin miễn án phí, tạm ứng án phí” ngày 12/5/2023) và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và lệ phí

Tòa án theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Danh mục về án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn S.

Tuyên bố: Bà Đoàn Thị T, sinh năm 1946; địa chỉ: 115/23/2/13 Khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Nguyễn S có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án (theo “Đơn xin miễn án phí, tạm ứng án phí” ngày 12/5/2023) và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và lệ phí Tòa án theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 12, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

### **THẨM PHÁN**

**Mai Thị Hoài**